TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST-DS	*Chư Prông, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 177/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S;

Địa chỉ: Số 266 – 268 đường N, Phường V, Quận 3, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Nhược T; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Gia Lai;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Quốc H; Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Phòng Kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh G (Theo Giấy ủy quyền lại số 483/GUQ-CNGL ngày 28 tháng 12 năm 2021);

Địa chỉ: Số 38 N, tổ 2, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1955 và bà Trương Thị T, sinh năm: 1956;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán:

Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần S Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền là 487.283.860 đồng *(Bốn trăm tám mươi bảy triệu hai trăm tám mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi đồng)*. Trong đó nợ gốc là

400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu đồng);* tiền nợ lãi tính đến ngày 26/01/2022 là 87.283.860 đồng *(Tám mươi bảy triệu hai trăm tám mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi đồng)*.

2.2. Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần S Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền là 487.283.860 đồng *(Bốn trăm tám mươi bảy triệu hai trăm tám mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi đồng)*. Trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu đồng);* tiền nợ lãi tính đến ngày 26/01/2022 là 87.283.860 đồng *(Tám mươi bảy triệu hai trăm tám mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi đồng)* trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 26/01/2022 đến hết ngày 26/4/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành là ngày 27/01/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T không thanh toán dứt điểm nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 34/2020/PGD-CS ngày 16/01/2020 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S chi nhánh Gia Lai phòng giao dịch Chư Sê với ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Chư Sê ngày 16/01/2020. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất các thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Bình Tân, xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Thửa đất số 28; tờ bản đồ số 71, diện tích 17.000 m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 066216 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 14/11/2006 .

Ngân hàng Thương mại cổ phần S Chi nhánh Gia Lai có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 066216 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 14/11/2006 ngay sau khi ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là [20.000.000 đ +(87.283.860 đồng x 4%) : 2 = 11.745.677 đồng *(Mười một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng)*. Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T tự nguyện chịu nghĩa vụ chung toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 11.745.677 đồng *(Mười một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng)* để nộp vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần S Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 11.051.074 đồng *(Mười một triệu không trăm năm mươi mốt nghìn không trăm bảy mươi bốn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006304 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T phải chịu nghĩa vụ chung chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị T phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương